1. **Quản lý tài khoản**
2. **Hiển thị list Account**

* View: Table\_listAccount hiển thị danh sách các tài khoản.
* Xử lý: get dữ liệu listAccount từ DB lên table Tài khoản và hiển thị ra danh sách các tài khoản.
* Kiểm tra quyền: Admin có thể truy cập và chỉnh sửa

1. **Thêm Tài khoản**
   1. **Xử lý Init**

* Vai trò: set rỗng
* Tên: set rỗng
* Email: set rỗng
* Ảnh đại diện: set rỗng
  1. **Xử lý chính**
* Loại control: Button “Thêm mới”
* Kiểm tra quyền: Admin có thể thao tác
* Xử lý: khi click button Thêm mới, hiển thị giao diện Thêm tài khoản. Nhập các thông tin thuộc về tài khoản. Get field kiểm tra với DB xem tài khoản có tồn tại hay chưa, nếu tài khoản đã có sẽ hiện thông báo “Tài khoản đã tồn tại”, ngược lại sẽ Thêm một tài khoản vào DB.
* Thêm mới thành công, reset listAccount và hiển thị tài khoản mới, ngược lại sẽ báo lỗi và yêu cầu nhập lại.
* Ghi log lịch sử Thêm

1. **Xóa tài khoản**

* Loại control: Button “Xóa”
* Kiểm tra quyền: Admin có thể thao tác
* Xử lý: chọn tài khoản và click button Xóa, hiển thị thông báo Yes No. Chọn No sẽ dừng xử lý và đóng hộp thoại, ngược lại tài khoản sẽ bị xóa khỏi DB, reset lại listAccount.
* Ghi log lịch sử Xóa

1. **Sửa tài khoản**
   1. **Xử lý Init**
   * Vai trò: có value
   * Tên: có value
   * Email: có value
   * Đặt lại mật khẩu: set rỗng
   * Ảnh đại diện: có value
   1. **Xử lý chính**

* Loại control: Button “Sửa”
* Kiểm tra quyền: Admin có thể thao tác
* Xử lý: click button Sửa, hiển thị giao diện chỉnh sửa. Người dùng thao tác sửa các thông tin muốn thay đổi. Check name thay đổi đã tồn tại hay chưa, nếu name đã tồn tại sẽ hiển thị thông báo lỗi, ngược lại sẽ hiện tick xanh và cho phép chỉnh sửa.
* Chỉnh sửa thành công, reset listAccount và Account, hiển thị tài khoản mới, ngược lại sẽ báo lỗi.
* Ghi log lịch sử chỉnh sửa.

1. **Quản lý vận chuyển**
2. **Hiển thị khu vực vận chuyển**

* View: Table\_listShipping hiển thị danh sách các phương thức vận chuyển.
* Xử lý: get dữ liệu listShipping từ DB lên Table\_listShipping và hiển thị ra danh sách các khu vực vận chuyển.
* Kiểm tra quyền: Admin có thể truy cập và chỉnh sửa

1. **Thêm khu vực giao hàng** 
   1. **Xử lý Init**

* Khu vực: set rỗng
* Vị trí giao: set rỗng
* Loại giao hàng : set rỗng
* Mức tiền để được giao hàng miễn phí: set rỗng
  1. **Xử lý chính**
* Loại control: Button “Thêm mới”
* Kiểm tra quyền: Admin có thể thao tác
* Xử lý: khi click button Thêm mới, hiển thị giao diện Thêm khu vực. Nhập tên khu vực, vị trí giao, set loại gioa hàng, và chọn mức tiền để được giao hàng miễn phí. Khi nhấn nút thêm thì sẽ thêm một khu vực vào DB.
* Thêm mới thành công, reset listShipping và hiển thị khu vực mới.
* Ghi log lịch sử Thêm

1. **Xóa khu vực**

* Loại control: Button “Xóa”
* Kiểm tra quyền: Admin có thể thao tác
* Xử lý: chọn tài khoản và click button Xóa, hiển thị thông báo Yes No. Chọn No sẽ dừng xử lý và đóng hộp thoại, ngược lại khu vực sẽ bị xóa khỏi DB, reset lại listShipping .
* Ghi log lịch sử Xóa

1. **Sửa khu vực**
   1. **Xử lý Init**

* Khu vực: có value
* Vị trí giao: có value
* Loại giao hàng : có value
* Mức tiền để được giao hàng miễn phí: có value
  1. **Xử lý chính**
* Loại control: Button “Sửa”
* Kiểm tra quyền: Admin có thể thao tác
* Xử lý: click button Sửa, hiển thị giao diện chỉnh sửa. Người dùng thao tác sửa các thông tin muốn thay đổi. Check khu vực thay đổi đã tồn tại hay chưa, nếu khu vực đã tồn tại sẽ hiển thị thông báo lỗi, ngược lại sẽ hiện tick xanh và cho phép chỉnh sửa.
* Chỉnh sửa thành công, reset listShipping, hiển thị tài khu vực đã sửa, ngược lại sẽ báo lỗi.
* Ghi log lịch sử chỉnh sửa.

1. **Quản lý nhà cung cấp**
2. **Hiển thị listProvider**

* View: Table\_listProvider hiển thị danh sách các nhà cung cấp.
* Xử lý: get dữ liệu listProvider từ DB lên table Nhà cung cấp và hiển thị ra danh sách các nhà cung cấp.
* Kiểm tra quyền: Admin có thể truy cập và chỉnh sửa

1. **Thêm Nhà cung** 
   1. **Xử lý Init**

* Tên: set rỗng
* Địa chỉ: set rỗng
* Email: set rỗng
* Số điện thoại: set rỗng
* Danh mục nguyên liệu: set rỗng
  1. **Xử lý chính**
* Loại control: Button “Thêm mới”
* Kiểm tra quyền: Admin có thể thao tác
* Xử lý: khi click button Thêm mới, hiển thị giao diện Nhà cung cấp. Nhập các thông tin thuộc về Nhà cung cấp. Get field kiểm tra với DB xem Nhà cung cấp có tồn tại hay chưa, nếu Nhà cung cấp đã có sẽ hiện thông báo “Nhà cung cấp đã tồn tại”, ngược lại sẽ Thêm một Nhà cung cấp vào DB.
* Thêm mới thành công, reset listProvider và hiển thị Nhà cung cấp mới, ngược lại sẽ báo lỗi và yêu cầu nhập lại.
* Ghi log lịch sử Thêm

1. **Xóa nhà cung cấp**

* Loại control: Button “Xóa”
* Kiểm tra quyền: Admin có thể thao tác
* Xử lý: chọn Nhà cung cấp và click button Xóa, hiển thị thông báo Yes No. Chọn No sẽ dừng xử lý và đóng hộp thoại, ngược lại Id Nhà cung cấp sẽ bị xóa khỏi DB, reset lại listProvider.
* Ghi log lịch sử Xóa

1. **Sửa Nhà cung cấp**
   1. **Xử lý Init**

* Tên: có value
* Địa chỉ: có value
* Email: có value
* Số điện thoại: có value
* Danh mục nguyên liệu: có value
  1. **Xử lý chính**
* Loại control: Button “Sửa”
* Kiểm tra quyền: Admin có thể thao tác
* Xử lý: click button Sửa, hiển thị giao diện chỉnh sửa. Người dùng thao tác sửa các thông tin muốn thay đổi. Check name thay đổi đã tồn tại hay chưa, nếu name đã tồn tại sẽ hiển thị thông báo lỗi, ngược lại sẽ hiện tick xanh và cho phép chỉnh sửa.
* Chỉnh sửa thành công, reset listProvider và Provider, hiển thị nhà cung cấp mới, ngược lại sẽ báo lỗi.
* Ghi log lịch sử chỉnh sửa.

1. **Quản lý khuyến mãi**
2. **Hiển thị listDiscount**

* View: Table\_listDiscount hiển thị danh sách các mã khuyến mãi.
* Xử lý: get dữ liệu listDiscount từ DB lên table Khuyến mãi và hiển thị ra danh sách các mã khuyến mãi.
* Kiểm tra quyền: Admin có thể truy cập và chỉnh sửa
* View: Hiển thị công khai

1. **Thêm khuyễn mãi** 
   1. **Xử lý Init**

* Loại ưu đãi: set rỗng
* Name: set rỗng
* Mức ưu đãi: set giá trị 0
* Cho phép giao hàng miễn phí: set giá trị 0
* Hạn ưu đãi: set rỗng
  1. **Xử lý chính**
* Loại control: Button “Thêm mới”
* Kiểm tra quyền: Admin có thể thao tác
* Xử lý: khi click button Thêm mới, hiển thị giao diện Khuyễn mãi. Nhập các thông tin thuộc về Khuyễn mãi. Get field kiểm tra với DB xem name Khuyễn mãi có tồn tại hay chưa, nếu Khuyễn mãi đã có name sẽ hiện thông báo “Khuyễn mãi đã tồn tại”, ngược lại sẽ Thêm một khuyễn mãi vào DB.
* Thêm mới thành công, reset listDisccount và hiển thị Khuyến mãi mới, ngược lại sẽ báo lỗi và yêu cầu nhập lại.
* Ghi log lịch sử Thêm

1. **Xóa mã khuyến mãi**

* Loại control: Button “Xóa”
* Kiểm tra quyền: Admin có thể thao tác
* Xử lý: chọn Khuyễn mãi và click button Xóa, hiển thị thông báo Yes No. Chọn No sẽ dừng xử lý và đóng hộp thoại, ngược lại Khuyễn mãi sẽ bị xóa khỏi DB, reset lại listDiscount.
* Ghi log lịch sử Xóa

1. **Sửa Khuyễn mãi**
   1. **Xử lý Init**

* Loại ưu đãi: có value
* Name: có value
* Mức ưu đãi: có value
* Cho phép giao hàng miễn phí: có value
* Hạn ưu đãi: có value
  1. **Xử lý chính**
* Loại control: Button “Sửa”
* Kiểm tra quyền: Admin có thể thao tác
* Xử lý: click button Sửa, hiển thị giao diện chỉnh sửa. Người dùng thao tác sửa các thông tin muốn thay đổi. Check name thay đổi đã tồn tại hay chưa, nếu name đã tồn tại sẽ hiển thị thông báo lỗi, ngược lại sẽ hiện tick xanh và cho phép chỉnh sửa.
* Chỉnh sửa thành công, reset listDiscount và Discount, hiển thị Khuyễn mãi mới, ngược lại sẽ báo lỗi.
* Ghi log lịch sử chỉnh sửa.

1. **Quản lý nhập xuất hàng hóa**
2. **Hiển thị listImEx**

* View: Table\_listImEx hiển thị danh sách các đơn nhập xuất hàng hóa.
* Xử lý: get dữ liệu listImEx từ DB lên table Nhập xuấtvà hiển thị ra danh sách các đơn nhập xuất.
* Kiểm tra quyền: Admin có thể truy cập và chỉnh sửa
* View: Hiển thị công khai

1. **Thêm nguồn hàng nhập vào**
   1. **Xử lý Init**

* Ngày/tháng/năm nhập: date now
* Số phiếu: set rỗng
* Mã hàng: set rỗng
* Tên sản phẩm: set rỗng
* Đơn vị tính: set rỗng
* Số lượng: set 0
* Đơn giá: set rỗng
* Thành tiền: set 0
  1. **Xử lý chính**
* Loại control: Button “Thêm mới”
* Kiểm tra quyền: Admin có thể thao tác
* Xử lý: khi click button Thêm mới, hiển thị giao diện nguồn hàng nhập vào. Nhập các thông tin nguồn hàng nhập vào. Kiểm tra nguồn hàng thuộc danh mục nguồn hàng nào và thêm nguồn hàng mới nhập vào danh mục đó.
* Thêm mới thành công, reset listImEx và hiển thị nguồn hàng mới được thêm trong danh mục.
* Ghi log lịch sử Thêm

1. **Sửa nguồn hàng nhập vào** 
   1. **Xử lý Init**

* Ngày/tháng/năm nhập: date now
* Số phiếu: có value
* Mã hàng: có value
* Tên sản phẩm: có value
* Đơn vị tính: có value
* Số lượng: có value
* Đơn giá: có value
* Thành tiền: có value
  1. **Xử lý chính**
* Loại control: Button “Sửa”
* Kiểm tra quyền: Admin có thể thao tác
* Xử lý: click button Sửa, hiển thị giao diện chỉnh sửa. Người dùng thao tác sửa các thông tin muốn thay đổi.
* Chỉnh sửa thành công, reset listImEx , hiển thị nguồn hàng mới chỉnh sửa.
* Ghi log lịch sử chỉnh sửa.